

Số: 02/2022/QĐST-HNGĐ

*Ia Grai, ngày 26 tháng 01 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 139/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2021, về việc “Yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Đ, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn T, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai;

- Bị đơn: Ông T, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn T, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đ và ông T.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Bà Đ và ông T thỏa thuận bà Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu C, sinh ngày 03/12/2019; ông T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu A, sinh ngày 28/12/2008; V, sinh ngày 01/10/2012 và M, sinh ngày 26/02/2018, cho đến khi thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Bà Đ và ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Đ và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Đ tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng phí,

lệ phí Tòa án số 0008286 ngày 13/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia Grai, trả lại cho bà Đ số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- UBND xã I;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Huy**